TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

KHOA LUẬT

****

BÙI TRỌNG NAM

BÁO CÁO THỰC TẬP CUỐI KHÓA

CỦA HỆ VLVH

Đề tài:

THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH TẠI HUYỆN LẮK

Chuyên ngành: Luật tổng hợp

Lắk, tháng 5 năm 2019

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

KHOA LUẬT

****

CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP CUỐI KHÓA

Đề tài:

THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH TẠI HUYỆN LẮK

Giáo viên hướng dẫn: Trịnh Thị Hằng
Người thực hiện: Bùi Trọng Nam
Lớp: Luật K58E
Mã số sinh viên:
Nơi đặt lớp : Trường Trung cấp Đắk Lắk

Lắk, tháng 5 năm 201

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

MỤC LỤC

trang

LỜI CẢM ƠN ……. 6

A. MỞ DẦU ……...7

B. NỘI DUNG ……...8

CHƯƠNG I: CƠ CẤU TỔ CHỨC NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK ……8

I.Khái quát chung về Uỷ ban nhân dân huyện Lắk ……..8

1.1. Khái quát chung về huyện Lắk

1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Uỷ ban nhân dân huyện Lắk……..9

1.3. Cơ cấu tổ chức của Uỷ ban nhân dân huyện Lắk……...10

II. Cơ cấu tổ chức chức năng nhiệm vụ của Phòng Tư pháp …….10

2.1. Vị trí và chức năng của Phòng Tư pháp ……10

2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Tư pháp…… 11

2.3. Cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp ……..14

CHƯƠNG II: THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH TẠI HUYỆN LẮK ……15

I. Cơ sở lý luận ……. 15

1.1. Khái niệm về hộ tịch……..15

1.2. Khái niệm về quản lý hộ tịch…….15

1.3. Nội dung quản lý Nhà nước về hộ tịch …… 16

1.3.1. Đăng ký khai sinh …….. 16

1.3.2. Đăng ký kết hôn ……17

1.3.3. Đăng ký giám hộ……18

1.3.4. Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con……..18

1.3.5. Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính, bổ sung hộ tịch, điều chỉnh hộ tịch……19

1.3.6. Đăng ký khai tử ……..20

II. Thực trạng công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch tại huyện Lắk……..20

2.1. Tình hình triển khai thực hiện quản lý Nhà nước về hộ tịch tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện ……20

2.2 Kết quả đạt được ……21

2.3. Thực trạng công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch tại huyện Lắk……..22

2.4 Đánh giá kết quả quản lý Nhà nước về hộ tịch trên địa bàn huyện Lắk….23

a) Ưu điểm……23

b) Hạn chế …….....25

c) Nguyên nhân ……26
III. Kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch tại Phòng Tư pháp huyện Lắk ……28
3.1 Kiến nghị chung ……28
3.2. Kiến nghị cụ thể ……28
C. KẾT LUẬN……29
DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO……29
DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU SƯU TẦM ……30

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên cho phép tôi được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới quý thầy cô trường Đại học Vinh – Trường Trung cấp Đắk Lắk. Trong suốt thời gian học tập tại trường dưới sự giảng dạy, chỉ bảo nhiệt tình của thầy cô, bản thân tôi đã tích lũy được nhiều kiến thức bổ ích. Đó là hành trang quý giá để giúp tôi vững vàng trong công việc sau này. Trong quá trình thực hiện chuyên đề thực tập này, tôi đã nhận được rất nhiều sự giúp đỡ của các lãnh đạo, cán bộ trong cơ quan cũng như quý thầy cô, gia đình, bạn bè. Qua đây, cũng cho phép tôi được gửi lời cảm ơn tới các anh chị trong Phòng Tư pháp huyện Lắk. Được sự giới thiệu của nhà trường và sự chấp thuận của Thủ trưởng cơ quan, tôi đã có cơ hội được thực tập tại cơ quan trong suốt 2 tháng, kể từ ngày 18/4/2019 đến ngày 24/5/2019. Chuyên đề được viết trong thời gian thực tập, lượng kiến thức, khả năng hiểu biết đang còn hạn hẹp cũng như bản thân lần đầu được tiếp cận với thực tế, không tránh được những thiếu sót. Do vậy, kính mong nhận được sự góp ý, nhận xét từ quý thầy cô cũng như các anh chị trong Phòng Tư pháp để kiến thức cũng như chuyên đề thực tập cuối khóa của tôi được hoàn thiện hơn. Từ đó, bản thân có thể rút ra những kinh nghiệm bổ ích để áp dụng vào thực tiễn một cách có hiệu quả.

Cuối cùng, xin chúc quý thầy cô, các anh chị trong cơ quan dồi dào sức khỏe, thành công trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống.

A. MỞ ĐẦU

Quản lý hộ tịch được coi là khâu trung tâm của toàn bộ hoạt động quản lý dân cư. Hiện nay, vấn đề đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý về hộ tịch đã và đang đặt ra những yêu cầu bức thiết đối với sự phát triển của nền hành chính quốc gia. Trong lĩnh vực Tư pháp vấn đề quản lý nhà nước về hộ tịch là một trong những thủ tục cải cách hành chính và được xem là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá và có ý nghĩa quyết định đối với tiến trình thực hiện cải cách thủ tục hành chính nhằm giảm bớt phiền hà cho tổ chức và công dân trong quan hệ với cơ quan nhà nước, làm cho nhân dân tin tưởng, tham gia xây dựng và kiểm tra, giám sát hoạt động của bộ máy Nhà nước, tiến đến xây dựng một nền hành chính phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Trong thời gian qua, huyện Lắk đã tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó vấn đề quản lý nhà nước về hộ tịch trong thủ tục cải cách hành chính bước đầu đạt những kết quả nhất định. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã bộc lộ những hạn chế cần sớm được khắc phục để thực hiện tốt hơn trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính đối với công tác hộ tịch. Nhằm phát hiện những bất cập trong quá trình thực hiện từ đó đưa ra các phương án giải quyết để hướng đến sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện vấn đề quản lý nhà nước về hộ tịch. Qua đó nâng cao chất lượng giải quyết công việc của công dân, tổ chức ở tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lắk.

Nhận thấy sự cần thiết của công tác quản lý hộ tịch và yêu cầu khách quan của việc đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện, và để phục vụ tốt hơn cho việc làm báo cáo thực tập nên tôi đã chọn đề tài: “Thực tiễn áp dụng pháp luật về quản lý hộ tịch tại huyện Lắk”.

B. NỘI DUNG

CHƯƠNG I: CƠ CẤU TỔ CHỨC NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK

I. Khái quát chung về Uỷ ban nhân dân huyện Lắk

1.1. Khái quát chung về huyện Lắk:

Huyện Lăk nằm trên trục Quốc lộ 27 cách trung tâm TP BMT khoảng 50 km về phía Đông nam tỉnh Đăk Lăk, giáp với tỉnh Lâm Đồng và Đăk Nông, có tổng diện tích tự nhiên 125.604 ha, dân số 63.429 người, 15.838 hộ. Toàn huyện có 10 xã, 01 thị trấn với 124 thôn, buôn tổ dân phố, trong đó có 84 buôn người đồng bào Dân tộc thiểu số tại chỗ, 05 buôn đồng bào dân tộc thiểu số phía Bắc di cư vào sinh sống, 28 thôn, 07 tổ dân phố. Người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 63% trên tổng dân số của huyện, trong đó người M'nông chiếm 43% trên tổng dân số của huyện; gồm 18 dân tộc anh em cùng sinh sống**.**

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, huyện Lắk có 124.965 ha diện tích tự nhiên, với 11 đơn vị hành chính trực thuộc là các xã Đắk Nuê, Đắk Phơi, Đắk Liêng, Yang Tao, Buôn Triết, Bông Krang, Buôn Tría, Krông Nô, Nam Ka, Ea R'bin và Thị Trấn Liên Sơn.

Qua quá trình chia tách, đến năm 2010, huyện có 11 đơn vị hành chính xã gồm: Thị trấn Liên Sơn và các xã: Yang Tao, Bông Krang, Đăk Liêng, Đăk Phơi, Đăk Nuê, Buôn Tría, Buôn Triết, Krông Nô, Nam Ka và Ea R'bin. Tổng diện tích tự nhiên là 1.256 km^2, dân số là 61. 599 người, trong đó dân tộc M'Nông 30.036 người, dân tộc Kinh 22.441 người, dân tộc Ê Đê 4.154 người và một số ít dân tộc khác như: Tày, Thái, Hoa, Mường, Nùng, Gia Rai, Xơ Đăng, Cơ Ho di cư từ các tỉnh khác đến đây sinh sống trong những thời điểm khác nhau.

Huyện Lăk nằm trên trục Quốc lộ 27 cách trung tâm TP BMT khoảng 50 km về phía Đông nam tỉnh Đăk Lăk, giáp với tỉnh Lâm Đồng và Đăk Nông, có tổng diện tích tự nhiên 125.604 ha, dân số 63.429 người, 15.838 hộ. huyện Lắk có 11đơn vị hành chính, bao gồm:: Thị trấn Liên Sơn và các xã: Yang Tao, Bông Krang, Đăk Liêng, Đăk Phơi, Đăk Nuê, Buôn Tría, Buôn Triết, Krông Nô, Nam Ka và Ea R'bin.

Với điều kiện tự nhiên ưu đãi, huyện Lắk có hệ tài nguyên rừng và động vật phong phú và đa dạng, có tác dụng phòng hộ cao.

Hồ Lắk vừa là một thăng cảnh đẹp có tiềm năng, lợi thế để khai thác và phát triển du lịch, vừa là nguồn nuôi một số lượng quan trọng về các thủy sản nước ngọt khác nhau cung cấp cho nhân dân các dân tộc huyện Lắk củng như trong toàn tỉnh với sản lượng khoảng 100 tấn cá/năm.

Ở vị trí nói trên, huyện Lắk có điều kiện thuận lợi trong việc giao lưu kinh tế, văn hóa, xã hội với các địa bàn trong và ngoài tỉnh, đồng thời có thể tham gia các luồng thương mại quốc gia, quốc tế.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, huyện Lắk là vùng căn cứ địa cách mạng của tỉnh, thường được biết đến với tên gọi là H10. Nằm ở địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng, huyện Lắk trở thành vùng địa đầu nối liền khu 6 và khu 5 của vùng Đông Nam Bộ, là nơi đặt căn cứ của khu ủy khu 6, Bộ tư lệnh khu 6, của B5 và các trạm giao liên T2, T10, T12, T15, và T25 thuộc đường hành lang chiến lược Bắc- Nam, đảm bảo sự lãnh đạo của Trung ương Đảng đối với chiến trường miền Nam và Hậu phương lớn là miền Bắc xã hội chủ nghĩa; đảm bảo cho sự chi viện về sức người, sức của và các phương tiện chiến tranh cho toàn bộ chiến trường miền Nam. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Lắk đã vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

1.2. Nhiệm vụ quyền hạn của Uỷ ban nhân dân huyện Lắk:

Chức năng, nhiệm vụ của Uỷ ban nhân dân huyện Lắk được quy định trong Điều 28 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 bao gồm các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định các nội dung quy định tại các điểm a, b, c và g khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 26 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

- Quy định tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Tổ chức thực hiện ngân sách huyện; thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, mạng lưới giao thông, thủy lợi, xây dựng điểm dân cư nông thôn; quản lý và sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, tài nguyên thiên nhiên khác; bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền và địa giới hành chính, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền.

- Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân huyện

1.3. Cơ cấu tổ chức của Uỷ ban nhân dân huyện Lắk:

Uỷ ban nhân dân huyện Lắk có cơ cấu gồm các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp và các UBND các xã, thị trấn.

II. Cơ cấu tổ chức chức năng nhiệm vụ của Phòng Tư pháp

2.1. Vị trí và chức năng của Phòng Tư pháp:

Tại điều 4 thông tư liên tịch số 23/2014 TTLT-BTP-BNV quy định về chức năng và quyền hạn của Phòng Tư pháp. Như vậy theo quy định trên Phòng Tư pháp huyện Lắk là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Lắk, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện Lắk quản lý nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; nuôi con nuôi; hộ tịch; chứng thực; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

Phòng Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tư pháp.

2.2. Nhiệm vụ quyền hạn của Phòng Tư pháp:

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Tư pháp huyện Lắk được quy định tại Điều 5 thông tư liên tịch số 23/2014 TTLT-BTP-BNV trong đó bao gồm 26 nhiệm vụ như sau:

- Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về lĩnh vực tư pháp; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong lĩnh vực tư pháp.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch trong lĩnh vực tư pháp sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về công tác tư pháp ở cấp xã.

- Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

+ Phối hợp xây dựng quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân cấp huyện do các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì xây dựng;

+ Thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật;

+ Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án luật, pháp lệnh theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Về theo dõi thi hành pháp luật:

+ Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn;

+ Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương;

+ Tổng hợp, đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

+ Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

+ Giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện tự kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; hướng dẫn công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành;

+Thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật; đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Về kiểm soát thủ tục hành chính:

+ Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, hướng dẫn của cơ quan tư pháp cấp trên và theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính;

+ Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn huyện để kiến nghị, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ;

+ Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính, báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cơ quan chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

+ Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi chương trình, kế hoạch được ban hành;

+Theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra công tác phổ, biến giáo dục pháp luật tại địa phương; đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn;

+ Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện;

+ Xây dựng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật;

+ Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở cấp xã và ở các cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

+ Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở.

- Thẩm định dự thảo hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ về xây dựng xã, phường, thị trấn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Về quản lý và đăng ký hộ tịch:

+ Chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và đăng ký hộ tịch cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã;

+ Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật; đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc thu

hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp trái với quy định của pháp luật (trừ trường hợp kết hôn trái pháp luật);

+ Quản lý, cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và cấp bản sao trích lục hộ tịch theo quy định;

+ Quản lý, sử dụng Sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch; lưu trữ Sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý về nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

- Về chứng thực:

+ Hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ cho công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký;

+ Thực hiện cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

- Về bồi thường nhà nước:

+ Đề xuất, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong trường hợp người bị thiệt hại yêu cầu hoặc chưa có sự thống nhất về việc xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

+ Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc giải quyết bồi thường;

+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính;

+ Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật đối với trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giải quyết bồi thường.

- Thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

- Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

+ Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương;

+ Đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau;

+ Hướng dẫn nghiệp vụ trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

+ Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thi hành án dân sự, hành chính theo quy định của pháp luật và quy chế phối hợp công tác giữa cơ quan tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương do Bộ Tư pháp ban hành.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức ứng dụng khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Phòng.

- Thực hiện công tác thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, tham gia thanh tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động tư pháp trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản, tài chính của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

2.3. Cơ cấu tổ chức:

Cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp được quy định Điều 6 thông tư liên tịch số 23/2014 TTLT-BTP-BNV như sau:

+ Phòng Tư pháp có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức khác.

+ Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng và công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã trên địa bàn;

+ Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật

về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng;

+ Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Lắk hiện nay:

1. Ông Bùi Quốc Sửu
2. Ông Y Đức Za

CHƯƠNG II. THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH TẠI HUYỆN LẮK

I. Cơ sở lý luận.

1.1. Khái niệm về hộ tịch:

Khoản 1, Điều 2 của Luật Hộ tịch năm 2014 đã đưa ra định nghĩa về Hộ tịch là những sự kiện được quy định tại Điều 3 của Luật này bao gồm: Khai sinh; Kết hôn; Giám hộ; Nhận cha, mẹ, con; Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, bổ sung thông tin hộ tịch; Khai tử. Tuy nhiên, đính kèm với khái niệm "Hộ tịch" Khoản 2, Điều 2 còn nêu ra khái niệm "đăng ký hộ tịch" được định nghĩa như sau:

Đăng ký hộ tịch là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các sự kiện hộ tịch của cá nhân, tạo cơ sở pháp lý để Nhà nước bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, thực hiện quản lý về dân cư.

1.2. Khái niệm về quản lý hộ tịch:

"Quản lý hộ tịch là công việc thường xuyên của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, tạo cơ sở xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng và chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình".

Quản lý Nhà nước về hộ tịch là lĩnh vực thể hiện chức năng xã hội của Nhà nước, là cơ sở để Nhà nước hoạch định các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh, quốc phòng; là một trong những phương thức để Nhà nước bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; đồng thời góp phần bảo đảm trật tự xã hội. Nhận thức tầm quan trọng ấy, Đảng và Nhà nước ta đã dành sự quan tâm đến công tác này ngay từ những ngày đầu mới thành lập nước.

Trải qua nhiều giai đoạn phát triển của đất nước, công tác quản lý hộ tịch đã được triển khai thuận lợi, nhiều Nghị định, Thông tư hướng dẫn đã được ban hành để quản lý về vấn đề này nên đã phát huy hiệu quả thiết thực trong

việc quản lý xã hội, đồng thời công tác này đã đạt được nhiều thành tựu và kinh nghiệm quý báu.

- Đặc điểm của quản lý hộ tịch:

+ Xét về đối tượng quản lý: Đối tượng quản lý của quản lý hộ tịch bao gồm tổng thể rất nhiều đặc điểm nhân thân của cá nhân từ khi sinh ra đến khi chết: ngày/ tháng/ năm sinh/ dân tộc/ quốc tịch/ nơi sinh/ quê quán/ quan hệ gia đình/ quan hệ hôn nhân/ tình trạng năng lực hành vi dân sự.

+ Xét về phương diện bảo vệ quyền nhân thân: Thì quản lý nhà nước về hộ tịch là những biện pháp giúp cá nhân thực hiện tổng thể các quyền nhân thân cơ bản của mình.

1.3. Nội dung quản lý nhà nước về hộ tịch:

1.3.1. Đăng ký khai sinh:

Đăng ký khai sinh là biện pháp đầu tiên của quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực đăng ký hộ tịch. Thông qua quản lý hành chính trong lĩnh vực đăng ký khai sinh đã giúp cho Nhà nước theo dõi được sự biến động tự nhiên của dân số, từ đó, đề ra các chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi cả nước cũng như trong từng địa phương; mặt khác đăng ký khai sinh một cách đầy đủ, chính xác là bảo vệ quyền của trẻ em được đăng ký khai sinh ngay từ khi sinh ra theo quy định của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Thẩm quyền đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em trong các trường hợp sau đây:

- Trẻ em được sinh ra tại Việt Nam:

+ Có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là người nước ngoài hoặc người không quốc tịch;

+ Có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam cư trú ở trong nước còn người kia là công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Có cha và mẹ là công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Có cha và mẹ là người nước ngoài hoặc người không quốc tịch;

- Trẻ em được sinh ra ở nước ngoài chưa được đăng ký khai sinh về cư trú tại Việt Nam:

+ Có cha và mẹ là công dân Việt Nam;

+ Có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam.

Thủ tục đăng ký khai sinh: Người đi đăng ký khai sinh nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy chứng sinh cho cơ quan đăng kí hộ tịch. Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ chọn

quốc tịch nước ngoài cho con thì văn bản thỏa thuận phải có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước ngoài mà người đó là công dân. Ngay sau khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, nếu thấy thông tin khai sinh đầy đủ và phù hợp, công chức làm công tác hộ tịch ghi nội dung khai sinh theo quy định thì vào Sổ hộ tịch; trường hợp trẻ em có quốc tịch nước ngoài thì không ghi số định danh cá nhân của người được đăng kí khai sinh. Công chức làm công tác hộ tịch, người đi đăng ký khai sinh cùng ký tên vào Sổ hộ tịch. Phòng Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy khai sinh cho người được đăng ký khai sinh.

1.3.2. Đăng ký kết hôn:

Thẩm quyền đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam thực hiện đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; giữa công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài với nhau; giữa công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài với công dân Việt Nam hoặc với người nước ngoài. Trường hợp người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có yêu cầu đăng ký kết hôn tại Việt Nam thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của một trong hai bên thực hiện đăng ký kết hôn.

Thủ tục đăng ký kết hôn:

+ Hai bên nam, nữ nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận người đó không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình cho cơ quan đăng ký hộ tịch. Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải nộp thêm giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân, bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu.

+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định, công chức làm công tác hộ tịch có trách nhiệm xác minh, nếu thấy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật thì Phòng Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết.

+ Khi đăng ký kết hôn cả hai bên nam, nữ phải có mặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân, công chức làm công tác hộ tịch hỏi ý kiến hai bên nam, nữ, nếu các bên tự nguyện kết hôn thì ghi việc kết hôn vào Sổ hộ tịch, cùng hai bên nam, nữ ký tên vào Sổ hộ tịch. Hai bên nam, nữ cùng ký vào Giấy chứng nhận kết hôn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trao Giấy chứng nhận kết hôn cho hai bên nam, nữ.

+ Chính phủ quy định bổ sung giấy tờ trong hồ sơ đăng ký kết hôn, việc phỏng vấn, xác minh mục đích kết hôn khi giải quyết yêu cầu đăng ký kết hôn;

thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho công dân Việt Nam để kết hôn với người nước ngoài tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên.

1.3.3. Đăng ký giám hộ:

Thẩm quyền đăng ký việc giám hộ: Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người được giám hộ hoặc người giám hộ thực hiện đăng ký giám hộ giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài cùng cư trú tại Việt Nam.Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã đăng ký giám hộ thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ.

Thủ tục đăng ký việc giám hộ:

+ Thủ tục đăng ký giám hộ cử: Người yêu cầu đăng ký giám hộ nộp tờ khai theo mẫu quy định và văn bản cử người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự cho cơ quan đăng ký hộ tịch. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định, công chức làm công tác hộ tịch xác minh, nếu thấy đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì ghi vào Sổ hộ tịch và cùng người đi đăng ký giám hộ ký vào Sổ hộ tịch. Phòng Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trích lục cho người yêu cầu.

+ Đăng ký giám hộ đương nhiên: Thủ tục đăng ký giám hộ đương nhiên giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài cùng cư trú ở Việt Nam được áp dụng theo quy định tại Điều 21 của Luật này.

+ Thủ tục đăng ký chấm dứt, thay đổi giám hộ: Thủ tục đăng ký chấm dứt, thay đổi giám hộ giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài được áp dụng theo quy định tại Điều 22 và Điều 23 của Luật này.

1.3.4. Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con.

Thẩm quyền đăng ký việc nhận cha, mẹ, con: Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của người được nhận là cha, mẹ, con thực hiện đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài; giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; giữa công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài với nhau; giữa công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài với công dân Việt Nam hoặc với người nước ngoài; giữa người nước ngoài với nhau mà một hoặc cả hai bên thường trú tại Việt Nam.

Thủ tục đăng ký việc nhận cha, mẹ, con:

+ Người yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy tờ, đồ vật hoặc các chứng cứ khác để chứng minh quan hệ cha con hoặc mẹ con cho cơ quan đăng ký hộ tịch. Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài

với nhau thì người nước ngoài phải nộp thêm bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân.

+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều này, công chức làm công tác hộ tịch xác minh, niêm yết việc nhận cha, mẹ, con tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời gian 07 ngày liên tục, đồng thời gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người được nhận là cha, mẹ, con niêm yết trong thời gian 07 ngày liên tục tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Phòng Tư pháp báo cáo và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đăng ký nhận cha, mẹ, con, nếu thấy đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết.

+ Khi đăng ký nhận cha, mẹ, con các bên phải có mặt; công chức làm công tác hộ tịch ghi vào Sổ hộ tịch, cùng các bên ký vào Sổ hộ tịch. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trích lục cho các bên.

1.3.5. Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính, bổ sung hộ tịch, điều chỉnh hộ tịch.

Thẩm quyền đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của người nước ngoài có thẩm quyền giải quyết việc cải chính, bổ sung hộ tịch đối với người nước ngoài đã đăng ký hộ tịch tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã đăng ký hộ tịch trước đây có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc.

Thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc:

+ Thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch được áp dụng theo quy định tại Điều 28 của Luật này.Trường hợp yêu cầu xác định lại dân tộc thì phải có giấy tờ làm căn cứ chứng minh theo quy định của pháp luật; trình tự được thực hiện theo quy định tại Điều 28 của Luật này.

+ Thủ tục yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch được áp dụng theo quy định tại Điều 29 của Luật này.

1.3.6. Đăng ký khai tử:

Về thẩm quyền:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú cuối cùng của người chết thực hiện việc đăng ký khai tử cho người nước ngoài hoặc công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài chết tại Việt Nam.

+ Trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết theo quy định tại khoản 1 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết thực hiện việc đăng ký khai tử.

Thủ tục đăng ký khai tử:

+ Người đi đăng ký khai tử nộp tờ khai theo mẫu quy định và Giấy báo tử hoặc giấy tờ khác thay giấy báo tử cho cơ quan đăng ký hộ tịch.

+Ngay sau khi nhận đủ giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều này, nếu thấy việc khai tử đúng thì công chức làm công tác hộ tịch ghi vào Sổ hộ tịch và cùng người đi khai tử ký vào Sổ hộ tịch. Phòng Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trích lục hộ tịch cho người đi khai tử.Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

+ Sau khi đăng ký khai tử, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải thông báo bằng văn bản kèm theo trích lục hộ tịch cho Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước mà người chết là công dân.Trường hợp người chết là công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài thì công chức làm công tác hộ tịch khóa thông tin của người chết trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

II. Thực trạng công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch tại huyện Lắk

2.1. Tình hình triển khai thực hiện quản lý nhà nước về hộ tịch tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện:

Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch đã thể hiện rõ tinh thần cải cách hành chính, giản lược tối đa các giấy tờ trong thủ tục đăng ký hộ tịch. Hiệu quả quản lý hộ tịch phụ thuộc rất lớn vào năng lực hoạt động của hệ thống cơ quan quản lý và đăng ký hộ tịch trong đó đặc biệt là hệ thống quản lý hộ tịch ở Uỷ ban Nhân dân cấp huyện, Uỷ ban Nhân dân cấp xã và đội ngũ cán bộ Tư pháp - Hộ tịch. Trước yêu cầu cấp bách của việc xây dựng một nền hành chính hiệu lực, hiệu quả... Vấn đề nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác hộ tịch ở chính quyền cấp huyện và cấp xã đang được coi là nội dung trọng tâm của việc đẩy mạnh hiệu quả quản lý và đăng ký hộ tịch trong cải cách thủ tục hành chính giai đoạn hiện nay.

Có thể khẳng định rằng việc triển khai thực hiện Nghị định số 123/2015/NĐ-CP tại cấp huyện đã được nhân dân hoàn toàn ủng hộ, đem lại

những hiệu quả rõ nét, cụ thể, đó chính là thủ tục đơn giản, ít rườm rà, thời gian được rút ngắn.

Quy trình tiếp nhận hồ sơ được thực hiện theo quy định của pháp luật, khi tổ chức, công dân có yêu cầu giải quyết công việc thì liên hệ trực tiếp với cán bộ Tư pháp – Hộ tịch. Sau khi kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ thì sẽ nhận và viết phiếu hẹn, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cụ thể bằng phiếu hướng dẫn để tổ chức, công dân bổ sung, hoàn chỉnh. Việc hướng dẫn được thực hiện theo nguyên tắc một lần đầy đủ.

Để cụ thể hóa và hướng dẫn cho Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch; Thông tư số 09b/2013/TT-BTP của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng Sổ, biểu mẫu hộ tịch.

2.2. Kết quả đạt được:

Theo báo cáo tổng kết về công tác tư pháp của hai năm trở lại đây (đầu năm 2017 đến cuối năm 2018) thì việc đăng ký và quản lý hộ tịch theo Nghị định 123/2015/NĐ – CP trên địa bàn huyện Lắk đã đạt được một số kết quả nhất định, tạo ra sự thông thoáng cho người dân trong việc đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật. Ngay từ đầu năm 2017, UBND huyện Lắk đã ban hành Kế hoạch công tác tư pháp nhằm triển khai có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ được giao và đạt được kết quả trên nhiều lĩnh vực. Do đó, công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực tiếp tục được triển khai kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức. Cụ thể:

* Theo báo cáo Công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2018 thì:

Phòng Tư pháp đã thụ lý giải quyết: 81 trường hợp. Trong đó:

- Chứng thực y sao từ bản chính văn bản tiếng Việt: 68 trường hợp
- Chứng thực hợp đồng giao dịch: 01 trường hợp
- Thực hiện cải chính hộ tịch: 12 trường hợp
- UBND huyện đã thực hiện đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài: 01 trường hợp
- UBND các xã, thi trấn thụ lý giải quyết

+ Chứng thực y sao từ bản chính văn bản tiếng Việt: 25.958 trường hợp

+ Chứng thực hợp đồng giao dịch: 662 trường hợp

+ Chứng thực chữ ký: 2.828 trường hợp

+ Đăng ký khai sinh: 572 trường hợp

+ Đăng ký khai tử: 132 trường hợp

+ Đăng ký kết hôn: 183 cặp vợ chồng

+ Đăng ký nuôi con nuôi trong nước: 02 trẻ em

Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện chuyển biến tích cực, các sự kiện đăng ký hộ tịch của nhân dân cơ bản được thực hiện kịp thời và đúng quy định của pháp luật; công tác phổ biến giáo dục pháp luật về hộ tịch được chú trọng triển khai đến tận cơ sở. Nhận thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên; đội ngũ cán bộ làm công tác hộ tịch cơ sở được quan tâm, củng cố về số lượng và kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ; các loại sổ sách biểu mẫu hộ tịch được hỗ trợ và cung cấp kịp thời đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước.

* Theo báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2018 thì:

a) Thẩm quyền cấp huyện:

- Đăng ký, quản lý hộ tịch: Phòng Tư pháp đã thụ lý giải quyết: 29 trường hợp. Trong đó:

+ Cải chính hộ tịch: 27 trường hợp

+ Thay đổi hộ tịch: 01 trường hợp

+ Kết hôn: 01 trường hợp

- Chứng thực:

+ Chứng thực y sao từ bản chính văn bản tiếng Việt

+ Chứng thực hợp đồng giao dịch: 02 trường hợp

bThẩm quyền UBND xã, thị trấn:

- Đăng ký, quản lý hộ tịch:

+ Đăng ký khai sinh: 567 trường hợp

+ Đăng ký khai tử: 158 trường hợp

+ Đăng ký nuôi con nuôi trong nước: 0 trẻ em

- Chứng thực:

+ Chứng thực y sao từ bản chính văn bản tiếng Việt: 21.134 trường hợp

+ Chứng thực hợp đồng giao dịch: 592 trường hợp

+ Chứng thực chữ ký: 2.987 trường hợp

Chất lượng thực hiện công việc đã được nâng lên một cách đáng kể, các hồ sơ đều được trả cho công dân đúng hẹn, thời gian về nhận và trả hồ sơ được rút ngắn

2.3. Thực trạng công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch tại huyện Lắk:

Bên cạnh những mặt đã đạt được, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện Lắk vẫn còn một số vướng mắc, tồn tại chưa giải quyết được hoặc vẫn chưa giải quyết dứt điểm.

Hiện nay vấn đề trăn trở của người làm công tác hộ tịch cũng như lãnh đạo của các cấp, ngành liên quan và vấn đề các em học sinh đang học hoặc đang chuẩn bị dự thi Tốt nghiệp trên địa bàn huyện nhưng không thống nhất được hồ sơ cá nhân liên quan giữa học bạ và các giấy tờ liên quan đến nhân thân khác như chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu. Đối với các trường hợp này do sai sót trong khi đi khai sinh và nhập hộ khẩu nên đã xảy ra tình trạng sai lệch trên. Nếu không được thống nhất thì các em sẽ không được tiếp tục đi học. Như vậy nếu nghỉ học một năm hoặc không được tiếp tục theo học thì sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và cuộc sống của các em sau này, đồng thời tình hình an ninh trật tự tại địa phương sẽ không được đảm bảo.

Các vấn đề Hộ tịch có yếu tố nước ngoài: Từ 01/01/2016 Luật Hộ tịch có hiệu lực và thẩm quyền giải quyết về một số lĩnh vực hộ tịch có yếu tố nước ngoài được quy định cấp Huyện, tuy nhiên một số giấy tờ do nước ngoài cấp, hiện nay vẫn còn gửi thẩm quyền Sở Tư pháp. Như vậy trong quá trình xử lý hồ sơ hộ tịch chưa đồng bộ thống nhất về mặt thủ tục cũng như dễ nhầm hiểu sai thẩm quyền giải quyết.

Mặc dù Nghị định số 123/2015/NĐ-CP quy định cụ thể thời gian giải quyết cho từng loại việc hộ tịch, nhưng trong quá trình thực hiện ở một số xã, thị trấn vẫn giải quyết chưa đúng theo thời gian quy định do việc tăng thẩm quyền chứng thực về cấp xã, trong khi việc đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác chưa được đầu tư, thiếu về con người nên đã ảnh hưởng đến thời gian giải quyết công việc.

Do việc thay đổi biểu mẫu nhiều lần của Bộ Tư pháp từ khi thực hiện Nghị định số 123/2015/NĐ-CP nên việc mua Biểu mẫu hộ tịch từ Bộ Tư pháp để cung cấp cho các xã, thị trấn hiện nay chưa chủ động, còn khó khăn gây ảnh hưởng trong việc giải quyết nhanh chóng kịp thời nhu cầu của người dân.

Sự phối hợp giữa các cơ quan chưa đồng bộ, đội ngũ cán bộ Tư pháp- hộ tịch còn mỏng nên không bao quát hết tình hình. Một số cấp ủy và Chính quyền các xã, thị trấn chưa quan tâm đúng mức đến công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, nhằm làm cho người dân thấy rõ lợi ích của việc đi đăng ký các sự kiện hộ tịch đặc biệt là công tác đăng ký khai sinh.

2.4. Đánh giá kết quả quản lý nhà nước về hộ tịch trên địa bàn huyện Lắk:

a. Ưu điểm.

- Trong công tác quản lý hộ tịch: Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc đối với cấp xã,

định kỳ kiểm tra công tác tư pháp xã, hướng dẫn cho tư pháp về công tác quản lý nhà nước về hộ tịch.

- Công tác quản lý sổ sách biểu mẫu: Giấy tờ hộ tịch tất cả các xã sử dụng sổ mới và biểu mẫu mới theo mẫu của Bộ tư pháp, không chỉ Ban hành các văn bản quản lý nhà nước đối với hộ tịch sử dụng giấy tờ hộ tịch ngoài luồng, sổ được quản lý tại UBND xã, ở cơ sở đã có tủ riêng cho ban tư pháp và tủ sách pháp luật đã góp phần quản lý sách, biểu mẫu giấy tờ hộ tịch tương đối tốt.

- Công tác nghiệp vụ: Ủy ban nhân dân huyện đã mở hội nghị tập huấn cho Trưởng ban tư pháp và cán bộ hộ tịch do Sở tư pháp mở, hàng tháng qua Hội nghị giao ban tư pháp xã, phòng tư pháp kết hợp hướng dẫn Nghị định 123/2015/N Đ-CP.

- Đặc biệt là trong năm 2018 sau khi tiếp nhận thẩm quyền đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài nói riêng và lĩnh vực hộ tịch nói chung, Phòng Tư pháp huyện Lắk đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Trong nhiều năm qua Phòng đã tiếp nhận và giải quyết đầy đủ kịp thời các hồ sơ nhận được. Các chuyên viên của Phòng Tư pháp đã được tập huấn tìm hiểu đầy đủ các thủ tục để hoàn thiện một bộ hồ sơ về hộ tịch như: khai sinh, kết hôn, cải chính hộ tịch...theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật Hộ tịch năm 2014.

- Uỷ ban nhân dân huyện làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật đăng ký và quản lý hộ tịch. Thực hiện tốt đăng ký và quản lý hộ tịch thuộc thẩm quyền của Uỷ ban nhân dân cấp xã theo đúng quy định tại nghị định số123/2015/NĐ -CP. Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác hộ tịch các xã, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn về hộ tịch, quản lý, sử dụng cấp phát các loại sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch do Bộ Tư pháp phát hành đúng quy định. Phòng Tư pháp huyện Lắk đã làm tốt vai trò là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật ban hành có hiệu lực năm 2017 liên quan thiết thực đến người dân, các văn bản liên quan về phòng chống tham nhũng, an toàn giao thông, khiếu nại, tố cáo, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, dân chủ cơ sở...

Ban hành các kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức về pháp luật cho người dân trên địa bàn như:

Kế hoạch thực hiện Đề án " Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện Lắk đến năm 2021" phấn đấu đến năm 2021 cơ bản đạt được các mục tiêu quan trọng.

Để đạt được những mục tiêu đó, Phòng Tư pháp huyện Lắk nói riêng và huyện Lắk nói chung đã tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh cơ sở, sinh hoạt " Ngày pháp luật", lòng ghép các phong trào, chiến dịch ra quân thực hiện pháp luật, biểu dương người tốt, việc tốt trong chấp hành và thực hiện pháp luật tại địa bàn trọng điểm gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội. Nghiên cứu thực hiện thí điểm chuyên mục tư vấn trên kênh tư vấn pháp luật của huyện để tư vấn, trợ giúp pháp lý cho các đối tượng đặc thù, giúp phản hồi nhanh các thông tin pháp lý, giúp họ tái hòa nhập xã hội.

- Nhận thức về pháp luật của cán bộ và nhân dân đã được nâng lên, cán bộ và nhân dân ý thức trong chấp hành pháp luật.

- Qua nhận thức pháp luật đã có những tác động tích cực trong xây dựng sự đoàn kết trong cơ quan, tổ chức và cơ sở, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội giữ vững An ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Duy trì các hoạt động chuyên môn có hiệu quả đúng theo quy định của pháp luật, không để xảy ra trường hợp khiếu nại trong công tác chuyên môn.

b. Hạn chế.

- Có nhiều quy định mới trong Luật Hộ tịch bước đầu khiến người dân chưa quen và có nhiềuý kiến trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch như:

+ Về ủy quyền: Trước đây các trường hợp cha, mẹ, ông, bà, anh chị em ruột khi đến nộp hồ ơ thì không cần phải ủy quyền, nhưng nay theo quy định mới thi phải có Giấy ủy quyền. Quy định này làm người dân chưa quen nên khi nộp hồ sơ hay có ý kiến; đồng thời lại không quy định về hình thức, nội dung Giấy ủy quyền nên gây nhiều khó khăn cho công tác nhận hồ sơ.

+ Về quy định cha nhận con: Trước đây cho phép con thành niên nhận cha khi cha đã chết nhưng hiện nay thì không cho phép nhận, do quy định 2 người phải có mặt khi nhận cha con. Việc nhận cha khi cha đã chết chuyển qua theo thủ tục tố tụng dân sự khiến người dân chưa quen, thêm nữa người dân lại chưa quen đến Tòa án nên quá trình giải thích gặp nhiều khó khăn.

+ Quy định thời gian cải chính còn 3 ngày là qúa ngắn, nhất là các hồ sơ cần xác minh. Việc gửi và nhận công văn từ nơi xác minh đến nơi cần xác minh và nhận lại đã mất nhiều thời gian.

- Về tổ chức thực hiện:

Số lượng công việc nhiều do cấp huyện vừa đăng ký quản lý các sự kiện hộ tịch trong nước và nước ngoài, nhưng biên chế của Phòng Tư pháp chỉ có 3

người gây quá tải cho cán bộ, công chức trong quá trình tham mưu, thực hiện. Đặc biệt công tác đăng ký các sự kiện hộ tịch đều nằm trong thủ tục hành chính, có thời gian giải quyết cụ thể nên gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo đúng thời hạn.

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mặc dù đã được áp dụng khá đa dạng, phong phú, song nhìn chung hiệu quả còn chưa cao, có một số hình thức chưa phù hợp với đối tượng tuyên truyền, phổ biến và tình hình thực tiễn. Đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu là kiêm nhiệm, do đó đã ảnh hưởng đến vai trò làm tham mưu trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chưa thu hút được sự quan tâm của mọi tầng lớp nhân dân. Điều kiện, nguồn nhân lực để triển khai thực hiện còn thiếu, việc trang bị cơ sở vật chất ở một số xã còn hạn chế do đó đã ảnh hưởng đến việc cập nhật thông tin, văn bản pháp luật mới.

- Kinh phí dùng cho việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật của đội ngũ công chức ở cơ sở còn nhiều hạn chế.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về hộ tịch còn hạn chế, chính sách đãi ngộ cho cán bộ làm công tác hộ tịch chưa thỏa đáng, công tác tuyên truyền phổ biến cho nhân dân về đăng ký hộ tịch ở xã chưa thường xuyên.

- Quản lý tủ sách pháp luật còn một số tồn tại: Trang thiết bị, cơ sở vật chất cho việc khai thác tủ sách pháp luật còn hạn chế, phần lớn các địa phương chưa bố trí phòng dành riêng cho tủ sách pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho người dân khai thác, tìm hiểu mà chỉ bố trí trong phòng làm việc của các phòng, ban chuyên môn hay tại bộ phận tiếp công dân. Vẫn còn một số tủ sách pháp luật chưa thu hút người quan tâm và tìm đọc. Công tác cập nhật, bổ sung các văn bản pháp luật mới cho tủ sách pháp luật, việc kiểm kê và loại bỏ các loại sách, tài liệu cũ hoặc hết hiệu lực chưa được tiến hành thường xuyên.

c. Nguyên nhân.

* Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống pháp luật nước ta còn nhiều bất cập, các văn bản Nghị định, Thông tư ... thường xuyên sửa đổi, thay thế nên gặp nhiều khó khăn trong việc áp dụng vào thực tế. Ngoài ra các quy định pháp luật còn chồng chéo, nhiều văn bản cùng điều chỉnh một vấn đề nhưng nội dung điều chỉnh không thống nhất, có nhiều quy định của pháp luật đã không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến việc sử dụng và áp dụng pháp luật một

cách tùy tiện, tùy nghi theo nhận thức của mỗi người nên dễ xảy ra sai phạm trong quản lý nhà nước nhất là ở cơ sở.

- Huyện Lắk là huyện có địa bàn khá rộng. Đối với các vùng xa, xã nghèo, kinh tế kém phát triển đi lại khó khăn. Vì vậy, việc đi đăng ký các sự kiện về hộ tịch chưa đúng quy định của pháp luật, chưa kịp thời nhất là đăng ký khai sinh, khai tử và kết hôn làm ảnh hưởng về quyền lợi của bản thân và gia đình nhất là đăng ký khai sinh cho trẻ em để được phát thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Bên cạnh đó, trình độ nhận thức của người dân còn thấp nên việc sai sót trong khi đăng ký các sự kiện về hộ tịch diễn ra phổ biến.

* Nguyên nhân chủ quan

- Nhìn chung công tác hộ tịch ở các xã, thị trấn bước đầu có sự quan tâm nhưng bên cạnh đó do việc giao thêm thẩm quyền cho cán bộ Tư pháp cấp xã dẫn đến cán bộ cấp xã giải quyết công việc nhiều nên công tác hộ tịch vẫn chưa được quan tâm đầu tư về thời gian và cơ sở vật chất đúng mức.

- Vấn đề sai lệch và không thống nhất các giấy tờ cá nhân liên quan chủ yếu là do trình độ người dân thấp nên khi đi đăng ký khai sinh cho con và nhập vào hộ khẩu chỉ dựa vào trí nhớ, đến khi con đến độ tuổi đi học thì đến tại Uỷ ban nhân dân xã để xin cấp bản sao mới cho con đi học nhưng bản sao mới cấp đó sai lệch với bản giấy khai sinh đã cấp trước đây.

- Sự phối hợp của các cấp, các ngành trong công tác hộ tịch chưa đồng bộ, thiếu sự chặt chẽ và chưa thường xuyên nên hiệu quả còn thấp.

- Năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, kinh nghiệm thực tế của một số cán bộ làm công tác hộ tịch tại một số địa phương còn hạn chế.

- Nhận thức của một số cán bộ làm công tác hộ tịch còn chưa đúng, chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình, còn mang nặng tâm lý cả nể, nể nang đối với một số công việc về đăng ký quản lý hộ tịch.

- Việc quản lý chưa chặt chẽ của lãnh đạo Uỷ ban nhân dân dẫn đến trình trạng một số cán bộ vẫn còn sách nhiễu, nhũng nhiễu nhân dân làm mất uy tín của cơ quan nhà nước.

- Đội ngũ cán bộ không đồng đều, còn yếu về chuyên môn.

- Thiếu cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho công tác hộ tịch:

Hiện nay tại phòng Tư pháp huyện Lắk về trang thiết bị phục vụ cho việc thực thi công tác chuyên môn vẫn còn thiếu, Phòng chỉ có 03 máy tính để bàn, 02 máy in, đã cũ và thường hư hỏng, trong lúc đó phục vụ cho rất nhiều công tác: Công tác văn bản; công tác tuyên truyền; công tác chứng thực… Do vậy, trang thiết bị phục vụ cho công tác hộ tịch vẫn còn thiếu, việc in ấn giấy tờ hộ tịch như cấp lại bản chính hoặc các Quyết định khác đôi khi còn chưa kịp

thời. Cấp huyện đã gặp khó khăn, cấp xã lại nhiều khó khăn hơn. Các trang thiết bị phục vụ cho công tác hộ tịch vẫn còn nhiều bất cập nên việc thực hiện công việc đạt hiệu quả chưa cao.

III. Kiến nghị.

3.1. Kiến nghị chung:

- Để có được đội ngũ có chất lượng, có trình độ chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ được giao cần có sự quan tâm, đầu tư, đào tạo đội ngũ cán bộ của cấp trên đồng thời phải quy hoạch cán bộ trong bộ máy của chính quyền cấp xã để bố trí phù hợp với yêu cầu thực tế của địa phương mình. Từ đó nâng cao được chất lượng hiệu quả công việc cũng như năng lực công tác và tinh thần trách nhiệm của mỗi công chức .

- Kiến nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh, tạo điều kiện và trang bị đầy đủ, cơ bản về cơ sở vật chất, đầu tư ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch.

- Sở Tư pháp cần tiếp tục mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác Hộ tịch, Chứng thực cấp huyện, các xã, thị trấn nhằm nâng cao kiến thức kinh nghiệm trong công tác đăng ký và quản lý Hộ tịch, chứng thực, nhất là các sự kiện có yếu tố nước ngoài. Phát huy vai trò chủ động của cơ quan quản lý nhà nước về công tác tư pháp hộ tịch ở địa phương; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, thanh tra, kiểm tra tình hình đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn. Xem đây là nhiệm vụ thường xuyên để nhằm nắm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Luật qua đó kịp thời có biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Huyện còn gặp nhiều khó khăn nên nhận thức của đại bộ phận người dân nhất là các xã vùng xa, vùng nghèo, vùng kinh tế kém phát triển, điều này ảnh hưởng rất lớn tới việc quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện. Vì vậy, cán bộ tư pháp - hộ tịch cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hộ tịch trong nhân dân. Thường xuyên mở các lớp tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực hộ tịch tư pháp cho người dân và tự giác thực hiện việc đăng ký hộ tịch kịp thời, chính xác.

3.2. Kiến nghị cụ thể:

- Đề nghị Uỷ ban nhân dân huyện Lắk trang bị đầy đủ các thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ thông tin vào trong việc đăng kí và quản lý nhà nước về hộ tịch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động của đội ngũ cán bộ tư pháp hộ tịch chuyên trách.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị địa phương trong đăng ký và quản lý hộ tịch. Bên cạnh đó thường xuyên có sự chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ đối với những vướng mắc, vụ việc phức tạp mà công chức Tư pháp – Hộ tịch gặp phải trong quá trình giải quyết tại địa phương mình.

- Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch có mối quan hệ chặt chẽ giữa cơ quan nhà nước với nhân dân. Để thực hiện tốt công tác này, người đứng đầu các cơ quan đơn vị tại địa phương cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên nghiên cứu các văn bản pháp luật liên quan, tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm, kịp thời các vấn đề do nhân dân yêu cầu về đăng ký hộ tịch.

- Phát huy vai trò của Uỷ ban nhân dân cấp huyện và Phòng Tư pháp trong việc kiểm tra, giám sát việc quản lý hộ tịch. Hoạt động quản lý hộ tịch ở cấp huyện chính là cầu nối giữa hoạt động quản lý của cấp tỉnh và cấp xã.

C. KẾT LUẬN

Công tác hộ tịch là một trong những công tác thuộc nhiệm vụ của ngành Tư pháp, nó gắn chặt trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân được Hiến pháp và pháp luật ghi nhận. Vì vậy, đây là một công tác có vai trò hết sức quan trọng trong việc đưa những chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống của người dân, nếu thực hiện tốt công tác này sẽ góp phần hết sức to lớn, cũng cố lòng tin của người dân vào Đảng vào Nhà nước và ngược lại. Trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, công tác quản lý hộ tịch phải được phát huy hiệu quả tương xứng với vị trí, vai trò quan trọng của nó trong hoạt động quản lý con người. Qua thời gian thực tập tại Phòng Tư pháp huyện Lắk, bản thân tôi có thêm những kiến thức thực tế về một nền hành chính công, thấy rõ được bức tranh toàn cảnh về vấn đề quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện Lắk.

DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật hộ tịch năm 2014, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội;

2. Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

3. Nghị định số 123/ 2015/ NĐ – CP ngày 15/11/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

4. Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

5. Trang web Uỷ ban Nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk:

http://lak.daklak.gov.vn/index.php/h-thng-chinh-tr/y-ban-nhan-dan

DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU SƯU TẦM

1. Báo cáo kết quả công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2017;

2. Hồ sơ về cải chính Hộ tịch số 09 ngày 25 tháng 04 năm 2017;

3. Báo cáo công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2018;

4. Kế hoạch thực hiện Đề án " Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện Lắk đến năm 2021".